

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 11/2016

nhquang&associates

Hà Nội:

Biệt thự B23,
Trung Hòa-Nhân Chính,
Phố Nguyễn Thị Định,
Quận Thanh Xuân, Hà Nội
ĐT: 84 4 35376939
Fax: 84 4 35376941

Thành phố Hồ Chí Minh:

Lầu 1, Toà nhà Harmony,
Số 47-49-51,
Đường Phùng Khắc Khoan,
Phường Đa Kao, Quận 1,
TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 84 8 38226290
Fax : 84 8 38226290

E: quang@nhquang.com
W: www.nhquang.com

Mục lục

PHẦN I – NHẬN ĐỊNH CHÍNH SÁCH..... 2

PHẦN II – TIN TIÊU ĐIỂM..... 7

PHẦN III – DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH..... 12

PHẦN I
NHẬN ĐỊNH CHÍNH SÁCH



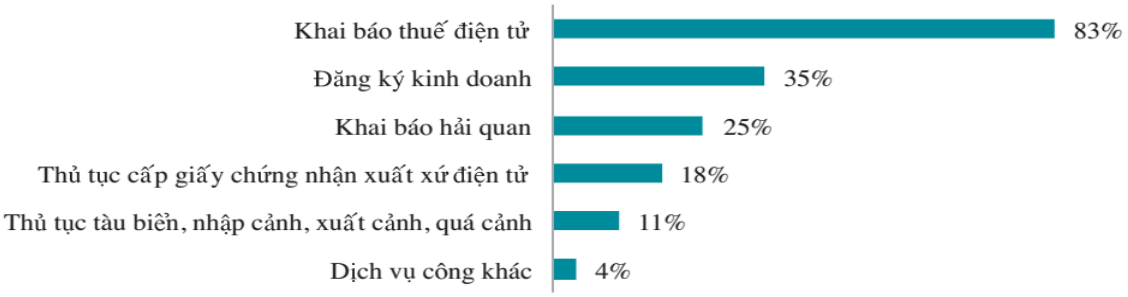
MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TRONG HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (TPP)

Luật sư tập sự Vũ Thị Diệu Thảo

Hiện nay, khi Internet đã được coi là một phần không thể thiếu của cuộc sống hiện đại thì thương mại điện tử (e-commerce), hay còn được biết đến với các tên gọi khác như "thương mại trực tuyến" (online trade), "thương mại phi giấy tờ" (paperless commerce) hoặc "kinh doanh điện tử" (e-business), đần trở thành một thị trường phát triển và đang bùng nổ tại nhiều quốc gia phát triển. Tiếp nối chuỗi nhận định chính sách về các vấn đề nổi bật trong Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), trong số này, Văn phòng luật sư NHQuang&Cộng sự sẽ gửi đến Quý vị bài phân tích về vấn đề thương mại điện tử trong TPP với mong muốn đem lại một cái nhìn tổng quan và rõ ràng hơn cho các doanh nghiệp khi áp dụng thương mại điện tử vào hoạt động kinh doanh.

Theo Báo cáo Thương mại điện tử Việt Nam 2015 do Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin - Bộ Công thương đánh giá, bốn mục tiêu cụ thể[1] đặt ra tại Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011-2015 ban hành kèm theo Quyết định 1073/QĐ-TTg (Quyết định 1073) về cơ bản đã được hoàn thiện và đạt kết quả tốt. 45% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp; 39% có sử dụng phần mềm quản lý chuỗi cung ứng… Bên cạnh đó, tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia các website thương mại điện tử để mua hàng hóa và dịch vụ năm 2014 đạt khoảng 40%, vượt xa con số mục tiêu đặt ra trong Quyết định 1073 là 30%. Theo một số liệu không chính thức, các website giao dịch điện tử (bao gồm cả các trang mạng xã hội) ngày một nhiều đã giúp ích cho việc kết nối trực tiếp giữa doanh nghiệp và người tiêu dùng. Đối với việc ứng dụng thương mại điện tử vào việc cung cấp các dịch vụ công, Việt Nam đang xếp thứ 99 trên thế giới về chỉ số phát triển chính phủ điện tử (E-government Development Index – EGDI). Cơ chế một cửa của Việt Nam cho phép công khai thông tin, nộp chứng từ điện tử, thực hiện thủ tục hải quan và các thủ tục khác liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu thông qua hệ thống thông tin tích hợp, giúp giảm bớt gánh nặng thủ tục hành chính và tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong quá trình vận hành kinh doanh.

Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến



Số liệu trong Báo cáo Thương mại điện tử Việt Nam 2015
Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin - Bộ Công thương

TPP đưa ra một khung pháp lý điều chỉnh thương mại điện tử tại Chương 14. Chương này quy định các vấn đề chung nhất trong thương mại điện tử, bao gồm khái niệm, định nghĩa cơ bản, khung pháp lý điều chỉnh quan hệ các bên tham gia giao dịch điện tử, quy định về giải quyết tranh chấp và một số vấn đề khác. Theo TPP, khung pháp lý kiểm soát giao dịch điện tử của các quốc gia thành viên sẽ được phát triển dựa trên 02 văn bản chính là Luật mẫu về thương mại điện tử năm 1996 của UN-CITRAL và Công ước Liên hợp quốc về sử dụng truyền thông điện tử trong hợp đồng quốc tế ký kết tại New York ngày 23/11/2005[2].

Hiện nay, pháp luật Việt Nam đã được xây dựng theo ba lĩnh vực chính: giao dịch điện tử, viễn thông – công nghệ thông tin và xử lý vi phạm. Bên cạnh các luật khung và luật chuyên ngành như Bộ luật Dân sự, Luật Thương mại, Luật Giao dịch điện tử, Luật Công nghệ thông tin…[3], một hệ thống các văn bản hướng dẫn được soạn thảo trên tinh thần quy định phạm vi và lĩnh vực điều chỉnh đa dạng, ví dụ như các văn bản liên quan đến chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số[4], chống thư rác[5], giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính[6], hay các văn bản về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin mạng[7]…

Một cách tổng quát, các quy định về thương mại điện tử của TPP tác động tới hệ thống pháp luật Việt Nam qua bốn khía cạnh chính: (i) hệ thống pháp luật về thuế, (ii) hệ thống pháp luật hợp đồng, (iii) các quy định về bảo mật an toàn thông tin và (iv) cải cách thủ tục hành chính.

- Đối với **sự tác động lên hệ thống pháp luật về thuế**, một quy định nổi bật của TPP là quy định về miễn thuế hải quan cho các hoạt động truyền phát tín hiệu điện tử, bao gồm cả nội dung được truyền phát bằng hình thức điện tử giữa các bên trong một giao dịch điện tử thuộc các nước thành viên[8]. Cụ thể, các sản phẩm kỹ thuật số (âm nhạc, trò chơi điện tử, sách điện tử, phần mềm…) hoặc các hoạt động giao dịch dưới hình thức điện tử sẽ không bị áp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu nhằm tránh việc phân biệt đối xử với các sản phẩm điện tử cũng như việc hạn chế

truyền tải dữ liệu điện tử giữa các thành viên. Quy định này sẽ giúp các doanh nghiệp giảm bớt được chi phí khi tham gia vào thị trường thương mại điện tử, do đó người tiêu dùng cũng được hưởng lợi khi mua bán hàng hóa hoặc sử dụng dịch vụ trực tuyến. Về phía quản lý nhà nước, Chính phủ vẫn có thể áp dụng các khoản thuế trong nước, phí và lệ phí được tính toán theo cách phù hợp với thỏa thuận trong hiệp định[9] với mục đích không chỉ tránh những lỗ hổng trong quản lý gây thất thu thuế mà còn đảm bảo sự thống nhất trong việc quản lý đối với các doanh nghiệp áp dụng thương mại điện tử trong kinh doanh và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử. Quy định này đã đặt ra một yêu cầu về rà soát sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản pháp luật hiện hành của Việt Nam (về giao dịch điện tử, an toàn thông tin mạng, thuế); ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết những quy định đặc thù áp dụng đối với kinh doanh thương mại điện tử, trò chơi điện tử, quảng cáo hàng hóa dịch vụ trực tuyến để phù hợp với xu hướng phát triển; thành lập cơ quan chuyên trách quản lý thuế đối với lĩnh vực thương mại điện tử để hỗ trợ thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với các giao dịch thương mại điện tử có rủi ro cao về thuế…

- Đối với việc **bảo mật an toàn thông tin** – vấn đề đang là mối quan tâm lớn hiện nay, Điều 14.7 và Điều 14.8 của TPP đã tập trung vào nội dung bảo vệ người tiêu dùng, bảo vệ thông tin cá nhân thông qua việc khẳng định các lợi ích về kinh tế-xã hội của một quốc gia khi thông tin riêng tư của cá nhân/tổ chức khai thác hoạt động thương mại điện tử được bảo vệ. Do vậy, các bên tham gia Hiệp định, trong đó có Việt Nam, cần phải xây dựng khung pháp lý về bảo mật an toàn thông tin, bao gồm những quy định pháp luật bảo vệ thông tin cá nhân hoặc dữ liệu cá nhân, các luật đặc thù của từng lĩnh vực sử dụng thương mại điện tử có lồng ghép nội dung bảo vệ quyền riêng tư cá nhân, hoặc các quy định khác về thực thi những cam kết tự nguyện của doanh nghiệp liên quan đến bảo mật thông tin, đồng thời các quốc gia cũng cần tiếp tục duy trì các chính sách bảo vệ sự riêng tư. Hiện nay, Luật An toàn thông tin mạng 2015 đã được ban hành và bắt đầu có hiệu lực từ 01/07/2016, tuy nhiên vẫn còn một số nội dung chưa được quy định rõ, điển hình như việc xác định ranh giới/biên giới môi trường mạng tại Việt Nam hay khái niệm về hoạt động an toàn thông tin mạng tại Việt Nam.

- Thương mại điện tử phát triển sẽ đặt ra những câu hỏi lớn về **hệ thống pháp luật hợp đồng** cho các bên tham gia hợp đồng trong kinh doanh thương mại điện tử. Hợp đồng nói chung và đặc biệt, hợp đồng mẫu điện tử giữa thương nhân cung cấp hàng hóa, dịch vụ và người tiêu

dùng sẽ ngày càng phổ biến. Sử dụng hợp đồng mẫu trong thương mại điện tử, bên cạnh sự thuận tiện thì vẫn còn một số hạn chế, bất lợi đối với người tiêu dùng. Đó là sự hạn chế trong việc tự do thỏa thuận, tham gia, góp ý cho những điều khoản hợp đồng; sự hạn chế trong việc giải thích các thuật ngữ hợp đồng và những khó khăn trong việc bảo đảm thực thi hợp đồng. Pháp luật hiện nay đã có những quy định liên quan đến việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ở khía cạnh này[10]. Do đó, vấn đề đặt ra đối với các thương nhân, nhất là các thương nhân tham gia kinh doanh bán hàng trực tuyến, là trước khi công bố các điều khoản hợp đồng trên website của mình[11], hoặc trước khi tiến hành giao kết hợp đồng trong hoạt động thương mại điện tử cần cân nhắc kỹ nội dung các điều khoản hợp đồng để không chỉ đảm bảo việc cân bằng quyền lợi giữa các bên theo đúng quy định của pháp luật mà còn tránh được những tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Cuối cùng, tác động **về cải cách thủ tục hành chính** chủ yếu ảnh hưởng tới đối tượng là các doanh nghiệp áp dụng thương mại điện tử vào hoạt động kinh doanh hoặc doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử. Thương mại điện tử phát triển kéo theo một loạt các ngành nghề liên quan sẽ được chú trọng đầu tư kinh doanh trong tương lai. Hiện nay, một số ngành nghề quy định trong Luật Giao dịch điện tử và Luật An toàn thông tin mạng (dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử; kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự; kinh doanh trong lĩnh vực an toàn thông tin mạng…) đều là các ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Với nỗ lực rà soát và điều chỉnh hệ thống các văn bản pháp luật quy định về ngành nghề kinh doanh có điều kiện hiện nay, hi vọng trong tương lai gần, hệ thống thủ tục hành chính sẽ không còn là gánh nặng cho các doanh nghiệp.

Tổng kết lại, khung pháp lý về thương mại điện tử của TPP hướng tới sự phát triển hơn nữa của thị trường thương mại điện tử đi kèm với những lợi ích của người tiêu dùng khi tham gia mua sắm hàng hóa, sử dụng dịch vụ trực tuyến. Trước những tham vọng của TPP, doanh nghiệp cần nắm bắt được nội dung chính của TPP và hiểu được những cơ hội và thách thức khi tham gia thị trường thương mại điện tử, từ đó có những đầu tư nhất định cho cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, có sự điều chỉnh phù hợp khi tham gia các giao dịch điện tử và có những chuẩn bị cần thiết cho sự thay đổi về quy định pháp luật. Ngoài ra, sự phát triển của phương thức giao dịch điện tử cũng sẽ ảnh hưởng tới sự phát triển của phương thức giao dịch thương mại truyền thống, như: (i) giao dịch phải thuận tiện, nhanh chóng; (ii) thông tin về hàng hoá, hợp đồng phải được công khai và cập nhật cho các bên đối tác; (iii) có cơ chế kiểm soát của doanh nghiệp đối với việc thực hiện và bảo đảm thực hiện hợp đồng, đặc biệt tính chuyên nghiệp trong việc bảo đảm thực thi hợp đồng với các cơ quan nhà

nước, giải quyết tranh chấp (như cơ quan quản lý thị trường, toà án, trọng tài…).

Để được tư vấn cụ thể hơn với việc sử dụng thương mại điện tử trong hoạt động kinh doanh hoặc đăng ký cung cấp dịch vụ liên quan đến thương mại điện tử, doanh nghiệp có thể liên hệ với chúng tôi.

Lưu ý: *Tất cả các ý kiến, nhận định và quy định được trích dẫn trong bài viết chỉ mang tính tham khảo nên không được coi đó là ý kiến pháp lý chính thức để vận dụng vào các trường hợp cụ thể. Bên cạnh đó, văn bản pháp luật được dẫn chiếu có thể đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung tại thời điểm Quý khách hàng tham khảo bài viết cho các tình huống phát sinh trên thực tế. Do vậy, để có được ý kiến pháp lý cho từng trường hợp một các chính xác nhất, Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng tôi.*

PHẦN II
TIN TIÊU ĐIỂM



Lao động
Phương thức tham gia đóng góp chương trình hưu trí

Tên văn bản: Nghị định 88/2016/NĐ-CP của Chính phủ về chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện

Một số nội dung cần lưu ý:

Phương thức người lao động (NLĐ) tham gia đóng góp chương trình hưu trí bao gồm:

- Đóng góp thông qua người sử dụng lao động (NSDLĐ):
  - NSDLĐ đóng góp vào quỹ hưu trí cho NLĐ của doanh nghiệp mình trên cơ sở yêu cầu quản lý lao động và khả năng tài chính, không có sự đóng góp của NLĐ;
  - NSDLĐ và NLĐ cùng đóng góp vào quỹ hưu trí theo văn bản thỏa thuận giữa hai bên.
- Đóng góp trực tiếp chương trình hưu trí, bao gồm:
  - NLĐ đóng góp hoàn toàn vào quỹ hưu trí, không có sự đóng góp của NSDLĐ;
  - Cá nhân đủ 15 tuổi trở lên, không làm việc theo hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động đóng góp vào quỹ hưu trí.

Thời điểm có hiệu lực: Ngày 01/07/2016

Thương mại

Điều kiện kinh doanh thuốc

Tên văn bản: Nghị định 102/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh thuốc

Một số nội dung cần lưu ý:

- Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở sản xuất thuốc;
- Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn thuốc;
- Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán lẻ thuốc;
- Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với doanh nghiệp làm dịch vụ bảo quản thuốc.

Thời điểm có hiệu lực: Ngày 01/07/2016.

Tài chính – ngân hàng

Công cụ đầu tư được phép đầu tư gián tiếp ở nước ngoài

Tên văn bản: Thông tư 10/2016/TT-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn quy định tại Nghị định 135/2015/NĐ-CP quy định về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài

Một số nội dung cần lưu ý:

- Tổ chức tự doanh, tổ chức nhận ủy thác được phép đầu tư gián tiếp ra nước ngoài vào các công cụ đầu tư sau:
  - Cổ phiếu được niêm yết trên thị trường chứng khoán ở nước ngoài;
  - Chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán;
  - Trái phiếu, tín phiếu, kỳ phiếu của Chính phủ và của các tổ chức phát hành được xếp hạng tín nhiệm bởi các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế: Standard & Poor's, Moody's Investors Service và Fitch Ratings.
- Tỷ lệ đầu tư an toàn của tổ chức tự doanh là ngân hàng thương mại, công ty tài chính tổng hợp.
- Mở và sử dụng tài khoản tự doanh, tài khoản nhận ủy thác.

Thời điểm có hiệu lực: Ngày 13/08/2016.

Đầu tư

Hướng dẫn hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài

Tên văn bản: Thông tư 105/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của tổ chức kinh doanh chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán và doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm

Một số nội dung cần lưu ý:

- Thủ tục cấp, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, văn bản chấp thuận đăng ký đầu tư gián tiếp ra nước ngoài;
- Thủ tục cấp, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động nhận ủy thác đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của công ty quản lý quỹ;
- Hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài:
    - Tổ chức kinh doanh chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm đăng ký hạn mức tự doanh đầu tư gián tiếp ra nước ngoài theo quy định;
    - Tổ chức tự doanh có vốn đầu tư nước ngoài không được đầu tư gián tiếp ra nước ngoài;
    - Công ty quản lý quỹ đăng ký hạn mức nhận ủy thác đầu tư gián tiếp ra nước ngoài theo quy định.

Thời điểm có hiệu lực: Ngày 15/08/2016.

Thuế

Giảm mức phạt chậm nộp thuế còn 0,03%/ngày

Tên văn bản: Nghị định 100/2016/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế

Một số nội dung cần lưu ý:

- Sửa đổi, bổ sung Nghị định 209/2013/NĐ-CP hướng dẫn Luật Thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 12/2015/NĐ-CP;
- Sửa đổi, bổ sung Nghị định 108/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt;
- Sửa đổi, bổ sung Nghị định 83/2013/NĐ-CP hướng dẫn Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý thuế đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 91/2014/NĐ-CP:
    - Người nộp thuế chậm nộp thuế thì phải nộp đủ tiền thuế và tiền chậm nộp theo mức bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp;
    - Các khoản nợ thuế phát sinh trước ngày 01/07/2016 mà chưa nộp thì chuyển sang mức tiền chậm nộp theo quy định mới từ 01/07/2016.

Thời điểm có hiệu lực: Ngày 01/07/2016.

PHẦN III
DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH



DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH
TỪ NGÀY 20/07/2016 ĐẾN NGÀY 16/08/2016

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành
1.	Nghị định 88/2016/NĐ-CP của Chính phủ về chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện	01/07/2016
2.	Nghị định 102/2016/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định điều kiện kinh doanh thuốc	01/07/2016
3.	Thông tư 10/2016/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định 135/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ quy định về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài	29/06/2016
4.	Thông tư 105/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của tổ chức kinh doanh chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán và doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm	29/06/2016
5.	Nghị định 100/2016/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế	01/07/2016
6.	Thông tư 29/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định tiêu chuẩn đối với nhân viên thú y xã, phường, thị trấn	05/08/2016
7.	Thông tư 25/2016/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư 11/2013/TT-NHNN ngày 15/05/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ	29/07/2016
8.	Thông tư 28/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh ở Việt Nam	27/07/2016
9.	Quyết định 409/QĐ-UBDT của Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt Kế hoạch xây dựng Đề cương đề án Chính sách đặc thù hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số năm 2016	27/07/2016
10.	Quyết định 1078/QĐ-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung mới, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	26/07/2016
11.	Thông tư 27/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia lĩnh vực thức ăn chăn nuôi	26/07/2016

12.	Quyết định 2298/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải về việc điều chỉnh, bổ sung kết quả thực hiện năm 2015 của Nhà thầu xây lắp tham gia các dự án xây dựng giao thông sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước do Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quyết định đầu tư	26/07/2016
13.	Thông tư 18/2016/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết về hồ sơ tài nguyên hải đảo, hướng dẫn việc lập và quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo	25/07/2016
14.	Thông tư 10/2016/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết việc giám sát, theo dõi và kiểm tra hoạt động đấu thầu	22/07/2016
15.	Thông tư 20/2016/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 66/2014/TT-BGTVT ngày 12/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về vận tải hành khách, hành lý, bao gửi bằng tàu khách cao tốc giữa cảng, bến, vùng nước thuộc nội thủy Việt Nam và qua biên giới	20/07/2016
16.	Thông tư 17/2016/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường	19/07/2016
17.	Quyết định 4520/QĐ-BYT của Bộ Y tế về việc đính chính Thông tư 14/2016/TT-BYT ngày 12/05/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế	22/08/2016
18.	Thông tư 29/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định tiêu chuẩn đối với nhân viên thú y xã, phường, thị trấn	05/08/2016
19.	Thông tư 25/2016/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư 11/2013/TT-NHNN ngày 15/05/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ	29/07/2016
20.	Thông tư 28/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh ở Việt Nam	27/07/2016
21.	Quyết định 409/QĐ-UBDT của Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt Kế hoạch xây dựng Đề cương đề án Chính sách đặc thù hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số năm 2016	27/07/2016
22.	Thông tư 27/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia lĩnh vực thức ăn chăn nuôi	26/07/2016
23.	Quyết định 2298/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải về việc điều chỉnh, bổ sung kết quả thực hiện năm 2015 của Nhà thầu xây lắp tham gia các dự án xây dựng giao thông sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước do Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quyết định đầu tư	26/07/2016

[1] *Mục tiêu 1: Tất cả doanh nghiệp lớn tiến hành giao dịch thương mại điện tử loại hình B2B (doanh nghiệp với doanh nghiệp)*

Mục tiêu 2: Tất cả các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiến hành giao dịch thương mại điện tử loại hình B2C (doanh nghiệp với người tiêu dùng) hoặc B2B

Mục tiêu 3: Bước đầu hình thành các tiện ích hỗ trợ người tiêu dùng tham gia thương mại điện tử loại hình B2C

Mục tiêu 4: Phần lớn dịch vụ cũng lên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh được cung cấp trực tuyến

[2] Hiệp định TPP, Điều 14.5. Khung pháp lý trong nước đối với các giao dịch điện tử

[3] Bộ luật Dân sự, Luật Thương mại, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Giao dịch điện tử, Luật Công nghệ thông tin, Luật Viễn thông, Luật Quảng cáo, Bộ luật Hình sự

[4] Nghị định số 26/2007/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số

[5] Nghị định số 90/2008/NĐ-CP về việc chống thư rác

[6] Nghị định số 27/2007/NĐ-CP về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính

[7] Nghị định 72/2013/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng

[8] Hiệp định TPP, Điều 14.3. Thuế hải quan, Khoản 1

[9] Hiệp định TPP, Điều 14.3. Thuế hải quan, Khoản 2

[10] Bộ luật Dân sự 2005, Điều 407; Bộ luật Dân sự 2015, Điều 405; Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 2010, Điều 17

[11] Nghị định 52/2013/NĐ-CP về thương mại điện tử, các Điều 28, 29, 30, 31, 32, 33 và 34